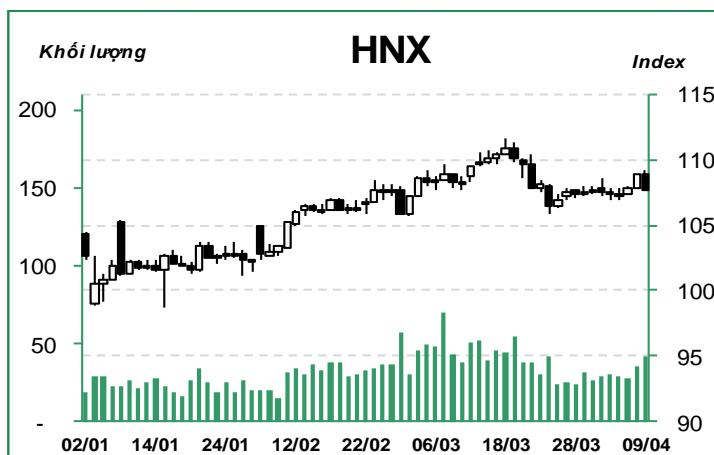
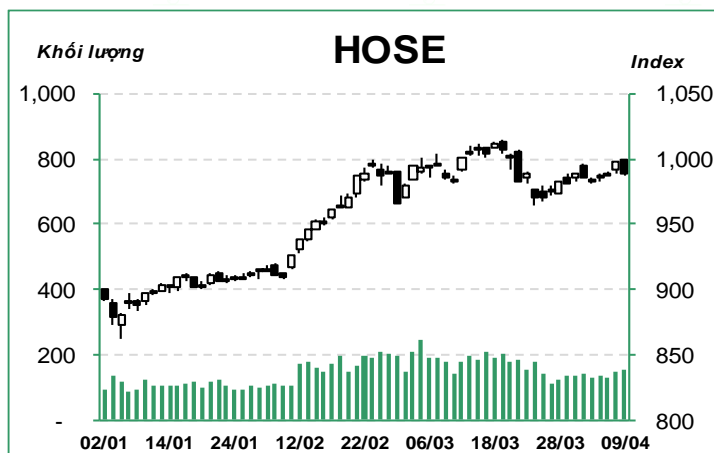


## Tổng quan thị trường

09/04/2019	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
<b>Giá trị đóng cửa</b>	<b>988.48</b>	<b>-0.91%</b>	<b>900.07</b>	<b>-0.71%</b>	<b>107.71</b>	<b>-1.12%</b>
Cuối tuần trước	989.26	-0.08%	904.69	-0.51%	107.87	-0.15%
Trung bình 20 ngày	988.66	-0.02%	910.98	-1.20%	108.16	-0.42%
<b>Tổng KLGD (triệu cp)</b>	<b>165.18</b>	<b>0.92%</b>	<b>48.11</b>	<b>28.57%</b>	<b>47.95</b>	<b>20.41%</b>
<b>KLGD khớp lệnh</b>	<b>152.35</b>	<b>3.67%</b>	<b>42.51</b>	<b>27.75%</b>	<b>42.40</b>	<b>19.64%</b>
Trung bình 20 ngày	153.32	-0.64%	49.44	-14.01%	34.36	23.41%
<b>Tổng GTGD (tỷ đồng)</b>	<b>4,243.13</b>	<b>23.74%</b>	<b>2,208.92</b>	<b>52.19%</b>	<b>669.11</b>	<b>3.63%</b>
<b>GTGD khớp lệnh</b>	<b>3,597.08</b>	<b>23.63%</b>	<b>1,827.70</b>	<b>44.58%</b>	<b>535.93</b>	<b>-3.98%</b>
Trung bình 20 ngày	3,252.56	30.45%	1,764.42	25.19%	445.68	50.13%
		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>
<b>Số mã tăng</b>	111	31%	7	23%	74	20%
<b>Số mã giảm</b>	207	57%	22	73%	87	23%
<b>Số mã đứng giá</b>	45	12%	1	3%	218	58%



Sau khi tăng điểm tích cực trong phiên giao dịch ngày hôm trước, thị trường đã suy giảm mạnh trở lại vào cuối phiên khi tiếp cận ngưỡng kháng cự quan trọng 1,000 điểm trong ngày giao dịch 9/4. Thanh khoản có sự gia tăng chứng tỏ lực bắt đáy khá tích cực, tuy nhiên, khối ngoại lại bán róng mạnh trong phiên hôm nay khiến tâm lý của nhà đầu tư không nhận được sự hỗ trợ cần thiết. Trong phiên giao dịch buổi sáng, thị trường mở cửa và giằng co quanh mốc tham chiếu sau nỗ lực chinh phục ngưỡng 1,000 điểm bất thành. Áp lực bán gia tăng từ giữa phiên chiều đã đưa chỉ số lùi sâu về dưới mốc tham chiếu, sắc đỏ lan tỏa trên khắp thị trường. Kết phiên, cả hai chỉ số đều đóng cửa giảm mạnh.

VN-Index đóng cửa tại mức 988.48 điểm (-0.91%), với KLGD khớp lệnh đạt 152.3 triệu cổ phiếu (+3.7%), tương đương 3,597 tỷ đồng giá trị (+23.6%).

Nhóm Bất động sản dẫn đầu đà giảm khi bộ ba cổ phiếu Vingroup gồm Vincom Retail-VRE (-3.4%), VinGroup-VIC (-2.2%) và Vinhomes-VHM (-0.8%) đồng loạt giảm điểm trong phiên hôm nay. Theo sau là sắc đỏ đến từ các cổ phiếu Thực phẩm, tiêu biểu là các blue-chips như SABECO-SAB (-1.7%), VINAMILK-VNM (-1.3%) hay Tập đoàn Masan-MSN (-0.9%) đã gia tăng áp lực lên VN-Index. Bên cạnh đó là áp lực điều chỉnh đến từ nhóm Dầu khí, đứng đầu là các mã Khoan Dầu khí PVDrilling-PVD (-3.0%), PV Gas-GAS (-1.9%) và Petrolimex-PLX (-1.3%) đã khiến thị trường mất đi những trụ cột quan trọng trước đà bán mạnh. Ngoài ra, do có thông tin về sự không đồng thuận giữa các cổ đông trong đại hội cổ đông của công ty Xây dựng Coteccons, đã khiến cổ phiếu CTD (-7.0%) giảm sàn trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, sắc xanh hiếm hoi đến từ các blue-chips như Vietjet Air-VJC (+1.8%) hay BIDV-BID (+0.7%) đã hỗ trợ thị trường trước áp lực điều chỉnh.

## Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
SAB	606.0	150.08
VJC	795.0	81.89
GMD	1,850.0	45.97
NVL	705.0	40.29
DHC	610.0	22.80
HPX	900.0	22.50
VHM	190.0	17.68
DIG	1,113.0	17.25
SVI	285.0	15.11
DBD	314.8	13.26
<b>HNX</b>		
VCG	3,293.0	88.91
HHC	178.4	19.09
SHS	500.0	6.00
SEB	177.5	5.26
MBG	1,050.0	3.89
VDL	100.5	3.32
VC3	93.6	2.09
ACB	59.9	1.84
L14	34.2	1.29
DGC	30.0	1.17

Khối ngoại đảo chiều bán ròng trên sàn HOSE, đạt giá trị 277.5 tỷ đồng, lực bán tập trung vào các mã VJC (-87.0 tỷ), VIC (-72.9 tỷ), AAA (-45.6 tỷ). Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng PLX (+40.9 tỷ), VCB (+31.9 tỷ), GAS (+30.5 tỷ).

Có diễn biến tương tự, HNX-Index đóng cửa tại mức 107.71 điểm (-1.12%), với KLGĐ khớp lệnh đạt 42.4 triệu cổ phiếu (+19.6%), tương đương 535.9 tỷ đồng giá trị (-4.0%).

Nhóm Ngân hàng dẫn đầu đà giảm trên sàn Hà Nội khi cả ba cổ phiếu gồm Ngân hàng Quốc Dân-NVB (-3.4%), SHB-SHB (-2.6%) và Ngân hàng Á Châu-ACB (-1.0%) đều cùng giảm mạnh. Theo sau là áp lực điều chỉnh đến từ nhóm Dầu khí mà dẫn đầu là DVKT Dầu khí PTSC-PVS (-4.3%) khi cổ phiếu này liên tiếp bị khối ngoại bán ròng. Bên cạnh đó đà giảm mạnh từ các cổ phiếu đầu ngành như VINACONEX-VCG (-2.6%) thuộc nhóm Xây dựng và VICOSTONE-VCS (-2.7%) thuộc nhóm Vật liệu xây dựng cũng khiến thị trường suy giảm trong phiên hôm nay. Ngoài ra, sắc đỏ của các cổ phiếu lớn như Hóa chất Đức Giang-DGC (-3.2%) hay Bảo hiểm PVI-PVI (-2.5%) cũng làm gia tăng áp lực lên HNX-Index.

Khối ngoại đảo chiều bán ròng trên sàn Hà Nội, đạt giá trị 42.5 tỷ đồng, lực bán chủ yếu tập trung vào PVS (-38.0 tỷ).

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index đã có phiên giảm điểm trở lại sau khi tiệm cận ngưỡng kháng cự tâm lý 1.000 điểm. Khối lượng giao dịch gia tăng lên trên bình quân 10 phiên, hàm ý áp lực chốt lời mạnh dần lên. Không những vậy, chỉ số đang vận động giằng co và chưa rõ ràng về mặt xu hướng ngắn hạn, khi chỉ số cho tín hiệu giao cắt liên tục với MA20, kèm theo chum MA ngắn hạn là MA 5, 10 và 20, đang cho tín hiệu hội tụ, cho thấy chỉ số đang có sự tích lũy nhất định. Trong trường hợp, chỉ số không thể giữ được vùng tích lũy hiện tại, thì ngưỡng 960 – 965 điểm (vùng đáy tháng 3/2019) sẽ là vùng hỗ trợ mạnh của chỉ số. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index cũng có phiên giảm điểm trở lại. Chỉ số quay trở lại đóng cửa dưới MA 5 và 20, cho thấy áp lực điều chỉnh đang mạnh lên, vùng hỗ trợ mạnh có thể là vùng 106.9 điểm (MA100 và 200). Nhìn chung, phiên giảm điểm 09/04 đang cho thấy thị trường đang có sự giằng co và chưa rõ ràng về mặt xu hướng trong ngắn hạn. Do đó, nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng danh mục hiện tại ở mức cân bằng và quan sát kỹ thị trường trước khi có các vị thế giải ngân mới.

## Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

### HOSE

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PTC	5.4	0.0	7.0%
LAF	6.8	2.5	7.0%
TIX	30.0	0.1	7.0%
PXS	5.5	827.7	7.0%
VCF	173.9	1.8	7.0%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CTD	130.9	651.8	-7.0%
DTA	5.8	56.1	-6.9%
ATG	1.6	774.0	-6.9%
TCO	11.6	0.3	-6.8%
HLG	8.3	0.1	-6.8%

#### Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	31.3	233.9	-0.5%
VJC	112.5	176.3	1.8%
VNM	135.4	155.8	-1.3%
AAA	18.5	149.5	-2.1%
VIC	113.0	131.8	-2.2%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
AAA	18.5	7,952.9	-2.1%
ROS	31.3	7,526.2	-0.5%
PVD	19.7	6,109.2	-3.0%
FLC	5.1	5,065.3	-0.8%
ITA	3.1	4,212.9	-1.6%

### HNX

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
DPS	0.7	43.0	16.7%
VLA	12.1	0.1	10.0%
VSM	11.2	0.2	9.8%
VTJ	7.9	36.6	9.7%
VC6	10.2	2.2	9.7%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
DCS	0.8	2,594.8	-11.1%
SDC	9.9	0.2	-10.0%
DIH	28.0	0.1	-10.0%
VGP	17.4	3.8	-9.8%
BTW	22.1	11.3	-9.8%

#### Top 5 giá trị

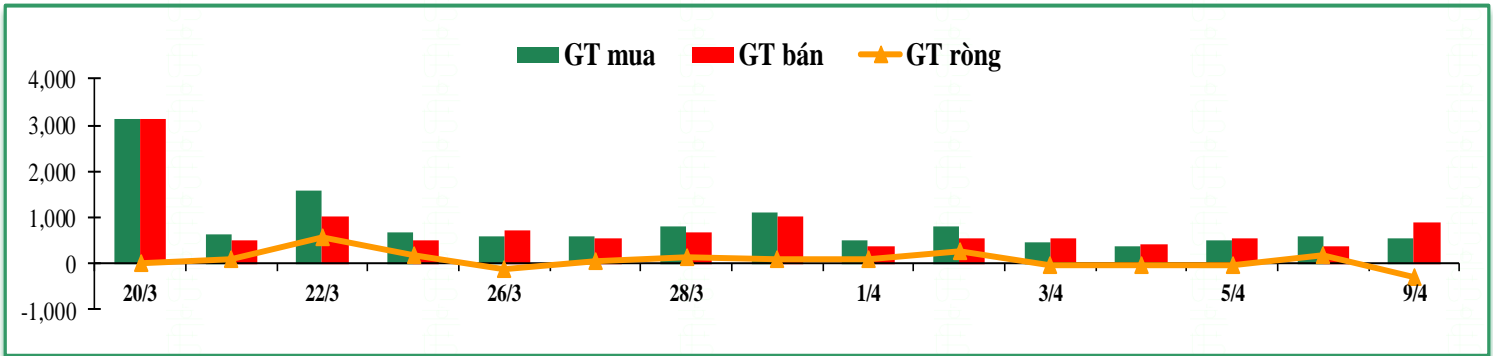
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.5	180.1	-4.3%
TNG	23.4	57.4	2.2%
ACB	30.5	55.5	-1.0%
VGC	19.6	25.1	0.0%
ART	3.0	23.2	-3.2%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	22.5	7,803.3	-4.3%
ART	3.0	7,141.3	-3.2%
SHB	7.5	2,670.7	-2.6%
DCS	0.8	2,594.8	-11.1%
TNG	23.4	2,431.3	2.2%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	558.0	15.5%	835.5	23.2%	-277.5
HNX	4.5	0.8%	47.0	8.8%	-42.5
<b>Tổng số</b>	<b>562.5</b>		<b>882.4</b>		<b>-320.0</b>



### HOSE

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SAB	245.1	160.9	-1.7%
VHM	93.8	50.4	-0.9%
PLX	61.8	48.9	-1.3%
VNM	135.4	41.2	-1.3%
VCB	69.8	40.5	0.1%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SAB	245.1	158.0	-1.7%
VIC	113.0	91.4	-2.2%
VJC	112.5	88.4	1.8%
VNM	135.4	83.2	-1.3%
CTD	130.9	49.6	-7.0%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PLX	61.8	40.9	-1.3%
VCB	69.8	31.9	0.1%
GAS	105.0	30.5	-1.9%
BID	35.8	18.3	0.7%
MSN	87.5	15.9	-0.9%

### HNX

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.5	3.4	-4.3%
BVS	12.6	0.2	0.0%
PPS	7.4	0.1	-2.6%
ART	3.0	0.1	-3.2%
TIG	3.0	0.1	7.1%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.5	41.4	-4.3%
VGC	19.6	0.7	0.0%
VCG	26.5	0.7	-2.6%
PVI	38.8	0.6	-2.5%
NTP	37.9	0.6	0.0%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PPS	7.4	0.1	-2.6%
ART	3.0	0.1	-3.2%
DCS	0.8	0.1	-11.1%
DHT	36.0	0.1	-0.3%
TIG	3.0	0.1	7.1%

## Tin trong nước

---

### **Nhà đầu tư ngoại 'thèm' các ngân hàng yếu kém**

**Theo Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia, gần đây liên tiếp có nhiều nhà đầu tư nước ngoài mong muốn tham gia tái cơ cấu các ngân hàng, tổ chức tín dụng yếu kém của Việt Nam.**

Cụ thể theo Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia, Tập đoàn J Trust của Nhật Bản quan tâm đến việc tham gia cơ cấu lại Ngân hàng Xây dựng.

Một nhà đầu tư Nhật Bản khác cũng đang xem xét mua lại Ocean Bank. Công ty TNHH Srisawad Corporation (Thái Lan) có nguyện vọng mua lại Công ty tài chính ALC I của Agribank. Tập đoàn Clermont (Singapore) cũng mong muốn tham gia vào quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng.

Trong đó, theo nhiều nguồn thông tin, Srisawad Corporation (Thái Lan) đã đề nghị tham gia tái cơ cấu Công ty cho thuê tài chính I (ALC I) của ngân hàng Agribank. Với đề nghị này, Srisawad Corporation đề xuất trả cho Agribank 523 tỉ đồng để sở hữu toàn bộ vốn của ALC I. Bao gồm 200 tỉ đồng là hoàn trả vốn điều lệ và phần còn lại là nợ gốc ALC I đã vay của Agribank.

Sau khi thống nhất mức giá chuyển nhượng ALC I và thẩm tra đề án tái cơ cấu, Agribank đã trình NHNN xem xét, thông qua kể từ tháng 9.2018. Tuy nhiên theo NHNN, đề nghị của Srisawad sẽ được xem xét xử lý sau khi phương án cơ cấu lại ALC I được phê duyệt theo quy định.

Mới đây tại buổi gặp Thống đốc NHNN Lê Minh Hưng vào cuối tháng 3.2019, ông Richard F.Chandler – Chủ tịch Tập đoàn Clermont bày tỏ mong muốn Clermont tham gia đầu tư vào lĩnh vực ngân hàng thông qua việc tham gia quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng Việt Nam.

Clermont cũng chính là tập đoàn tham gia vào quá trình tái thiết hệ thống ngân hàng của Nhật Bản, Ấn Độ và Nga thông qua các khoản đầu tư vào Ngân hàng Mizuho (Nhật Bản), Công ty tài chính phát triển nhà ở (Ấn Độ) và là cổ đông lớn của Sberbank (Nga).

Dù NHNN kêu gọi đối tác nước ngoài tham gia tái cơ cấu ngân hàng Việt Nam, theo nhiều đánh giá, việc các nhà đầu tư ngoại có thể mua cổ phần vượt trần tại ngân hàng yếu kém không đồng nghĩa với việc có thể thâm tóm ngân hàng nội.

---

## Tin doanh nghiệp niêm yết

---

## **Vietjet tiếp tục tạm ứng cổ tức 10% trước ĐHCĐ, cổ tức 2018 lên tới 55%**

**Vietjet sẽ tiếp tục tạm ứng cổ tức cho cổ đông 10% bằng tiền, như vậy cổ tức mà cổ đông nhận được bằng tiền cho năm tài chính 2018 lên tới 30%, tương ứng số tiền mà doanh nghiệp chi trả cho các cổ đông là gần 1.625 tỷ đồng.**

Nghị quyết Hội đồng quản trị ngày 8/4/2019 của Công ty cổ phần Hàng không Vietjet (HoSE:VJC) thông qua tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2018 với tỷ lệ 10% bằng tiền (mỗi cổ phiếu nhận 1.000 đồng). Ngày đăng ký cuối cùng là 24/4/2019, tương ứng ngày giao dịch không hưởng quyền là 23/4/2019.

Như vậy, Vietjet sẽ chi ra gần 542 tỷ đồng để tạm ứng cổ tức đợt 2/2018.

Vietjet có truyền thống trả cổ tức với tỷ lệ cao, từ 50-70% bao gồm cả tiền và cổ phiếu. Với kế hoạch kinh doanh năm 2019, nhiều khả năng Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục trình phương án kế hoạch cổ tức năm 2019 tỷ lệ cao tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên sắp tới.

## **Đổi kế hoạch, PVB muốn chia cổ tức năm 2018**

Theo tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2019, CTCP Bọc ống Dầu khí Việt Nam (PV Coating – HNX: PVB) sẽ thực hiện chia cổ tức năm 2018 với tỷ lệ 7% (kế hoạch ban đầu là không chia cổ tức). Tổng giá trị cổ tức dự chi là hơn 15 tỷ đồng.

Lần gần đây nhất cổ đông PVB được chia cổ tức là vào tháng 10/2016 khi công ty quyết định chi trả cổ tức bằng tiền năm 2015 với tỷ lệ 25% (1 cổ phiếu được nhận 2.500 đồng).

Năm 2018, PV Coating ghi nhận doanh thu 203 tỷ đồng, thực hiện 71% kế hoạch năm 2018. Lợi nhuận sau thuế thu về 23 tỷ đồng, hoàn thành 82% chỉ tiêu đề ra. PV Coating cho biết dự án Cá Rồng Đỏ dừng triển khai trong năm vừa qua làm giảm giá trị doanh thu khoảng 80 tỷ đồng dẫn đến hầu hết các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều giảm tương ứng và không hoàn thành kế hoạch đặt ra.

Sang năm 2019, công ty đưa ra kế hoạch kinh doanh với tổng doanh thu 350 tỷ đồng, tăng 73% so với thực hiện năm 2018. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 12,7 tỷ thấp hơn 45% so với năm ngoái.

## **PV Gas tăng cổ tức lên 53%, lợi nhuận quý I ước 2.900 tỷ đồng**

Sáng ngày 9/4, Tổng Công ty Khí Việt Nam (PV Gas -HoSE: GAS) đã tiến hành họp ĐHCĐ thường niên năm 2019 để thảo luận về kế hoạch kinh doanh năm 2019, phương án phân phối lợi nhuận, bầu nhân sự mới,...

### **Tăng cổ tức 2018 từ 40% lên 53%**

Tại Đại hội, HĐQT trình cổ đông kế hoạch kinh doanh năm 2019 với chỉ tiêu doanh thu 63.908 tỷ và lợi nhuận sau thuế 7.643 tỷ đồng, tương ứng với việc giảm 16% về doanh thu và lợi nhuận giảm 35% so với năm 2018. Lợi nhuận trước thuế là 9.546 tỷ đồng.

Riêng công ty mẹ, chỉ tiêu doanh thu là 59.042 tỷ và lợi nhuận sau thuế là 7.472 tỷ đồng. So với báo cáo tài chính kiểm toán riêng 2018, kế hoạch này giảm 13% về doanh thu và 34% về lợi nhuận. Mức cổ tức dự kiến cho năm 2019 là 30%.

## Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	TPB	Chốt lời	10/4/2019	22.6	21.3	6.1%	23.0	8.0%	20.6	-3.3%	Xu hướng yếu đi

## Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VEA	Mua	6/3/2019	49.90	50.00	-0.2%	55.7	11%	49.1	-2%	
2	KDH	Mua	20/3/2019	31.50	31.50	0.0%	33.5	6%	30.6	-3%	
3	AAA	Nắm giữ	28/3/2019	18.50	16.30	13.5%	20.0	23%	15.6	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 20
4	NDN	Mua	29/3/2019	13.90	13.20	5.3%	14.5	10%	12.6	-5%	
5	HII	Mua	1/4/2019	15.25	14.90	2.3%	16.2	9%	14.5	-3%	
6	CSV	Mua	2/4/2019	31.40	31.20	0.6%	33.0	6%	30.5	-2%	
7	VNM	Mua	2/4/2019	135.40	138.60	-2.3%	152.0	10%	134.8	-3%	
8	KDC	Mua	3/4/2019	21.70	22.00	-1.4%	24.0	9%	21.3	-3%	
9	MSH	Mua	4/4/2019	54.00	52.90	2.1%	62.0	17%	50.0	-5%	
10	GEX	Mua	5/4/2019	23.45	23.15	1.3%	25.2	9%	22.3	-4%	
11	GIL	Mua	5/4/2019	38.20	38.50	-0.8%	41.0	6%	37.2	-3%	
12	CTI	Mua	8/4/2019	25.80	25.30	2.0%	27.0	7%	25.0	-1%	
13	VHM	Mua	9/4/2019	93.80	94.60	-0.8%	107.0	13%	92.0	-3%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

## Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018/19E (tỷ)	EPS 2018/19E	BV 2018/19E	ROE 2018/19E	ROA 2018/19E	PE 2018/19E	PB 2018/19E	Cổ tức dự kiến**
<a href="#">POW</a> (New)	HOSE	15,250	19,100	13/03/2019	2,133	911	10,685	9%	4%	21.0	1.8	7%
<a href="#">CTD</a> (New)	HOSE	130,900	157,632	25/01/2019	1,608	21,302	117,140	19%	9%	7.4	1.3	50%
<a href="#">BMP</a> (New)	HOSE	49,900	75,200	09/01/2019	499	6,090	33,553	19%	16%	12.4	2.2	40%
<a href="#">CTI</a> (New)	HOSE	25,800	30,370	24/12/2018	139	1,789	23,470	10%	3%	16.9	1.3	10%
<a href="#">QNS</a>	HOSE	41,800	47,753	21/12/2018	1,097	3,751	16,965	23%	15%	12.7	2.8	15%
<a href="#">ANV</a>	HOSE	27,150	42,824	12/12/2018	588	3,890	14,795	38%	18%	12.0	2.9	20%
<a href="#">LHG</a>	HOSE	20,400	27,200	05/12/2018	182	3,643	23,964	16%	9%	7.5	1.1	15%
<a href="#">GIL</a>	HOSE	38,200	47,122	04/12/2018	176	9,237	38,783	27%	11%	5.1	1.2	30%
<a href="#">NTC</a>	UPCOM	116,500	91,800	04/12/2018	440	27,497	34,719	94%	14%	7.1	3.2	60%
<a href="#">ACB</a>	HNX	30,500	37,400	29/11/2018	5,349	4,289	17,477	28%	2%	8.7	2.1	15%
<a href="#">DVP</a>	HOSE	38,300	66,000	28/11/2018	326	6,879	28,359	26%	23%	9.6	2.3	45%
<a href="#">HVN</a>	UPCOM	40,300	36,000	14/11/2018	2,145	1,512	13,897	12%	2%	21.8	2.4	8%
<a href="#">KDH</a>	HOSE	31,500	32,900	14/11/2018	671	1,736	15,050	11%	7%	18.9	2.1	5%
<a href="#">TNG</a>	HNX	23,400	22,705	05/11/2018	175	3,548	15,909	25%	7%	6.4	1.4	20%
<a href="#">TCM</a>	HOSE	32,100	29,986	05/11/2018	241	4,436	32,810	21%	7%	6.8	0.9	10%
<a href="#">VJC</a>	HOSE	112,500	104,300	05/11/2018	5,810	10,727	42,703	46%	18%	12.5	3.9	40%
<a href="#">FPT</a>	HOSE	47,300	57,500	17/10/2018	3,533	5,124	19,748	28%	14%	10.0	2.9	25%
<a href="#">REE</a>	HOSE	32,300	44,300	15/10/2018	1,609	5,190	29,499	19%	11%	7.7	1.3	16%
<a href="#">TCB</a>	HOSE	25,350	33,200	11/10/2018	7,894	2,258	15,417	20%	3%	14.7	2.2	N/A
<a href="#">MWG</a>	HOSE	83,700	142,833	10/10/2018	2,962	9,166	56,429	47%	11%	15.6	2.5	15%
<a href="#">VNM</a>	HOSE	135,400	160,172	27/09/2018	11,192	6,427	20,487	44%	31%	24.9	7.8	50%
<a href="#">VCB</a>	HOSE	69,800	67,701	26/09/2018	13,859	3,852	18,162	23%	1%	16.7	3.6	108%

\* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

\*\* Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.



## Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

## Định nghĩa xếp loại

**Overweight (OW)** =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

**Neutral (N)** =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

**Underweight (UW)** =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

**Not Rated (NR)** = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

## Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855 Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

### Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

### Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.